

Số: 119/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Phạm Văn T, sinh năm 2003.

Địa chỉ: ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: ông Phạm Hoài P1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: số 17/2 ấp T1, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963.

- Bà Đoàn Thị A, sinh năm 1967.

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: ấp P, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn T và ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị A, bà Nguyễn Thị Đ thống nhất hủy Hợp đồng đặt cọc ngày 28/5/2024 giữa ông Phạm Văn T với ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị A, bà Nguyễn Thị Đ.

Ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị A, bà Nguyễn Thị Đ đồng ý liên đới trả cho ông Phạm Văn T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Phạm Văn T đồng ý trả lại cho ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị A bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 074665, số vào sổ cấp GCN: CH03215 của hộ ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị A đối với thửa đất số 409, tờ bản đồ số 14, diện tích 916.2m² tọa lạc tại ấp P, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre, nay là xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Về án phí: ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị A, bà Nguyễn Thị Đ phải liên đới nộp là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Tuy nhiên, ông Nguyễn Văn H được miễn nộp. Do đó, bà Đoàn Thị A và bà Nguyễn Thị Đ phải liên đới nộp án phí là 1.666.666 (một triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm) đồng. Ông Phạm Văn T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0005615 ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Chiến Trục